

Số: 34/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố L, ngày 30 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 48/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Hoàng Ngọc M, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Bản Mới, xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Chị Phạm Thị D, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Bản Mới, xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Hoàng Ngọc M và chị Phạm Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Hoàng Ngọc M và chị Phạm Thị D đều thuận tình ly hôn.

- **Về nuôi con chung:** Anh Hoàng Ngọc M và chị Phạm Thị D có 02 con chung tên là Hoàng Yên N, sinh ngày 01/8/2005 và Hoàng Hải Đ, sinh 01/8/2007 anh Hoàng Ngọc M và chị Phạm Thị D thỏa thuận:

Anh Hoàng Ngọc M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hoàng Hải Đ cho đến khi cháu Hải Đ thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Phạm Thị D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hoàng Yến N cho đến khi cháu Yến N thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung chị D và anh M đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi các con chung.

Anh Hoàng Ngọc M và chị Phạm Thị D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh M, chị D thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung anh Hoàng Ngọc M và chị Phạm Thị D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Anh Hoàng Ngọc M và chị Phạm Thị D mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, chị D nhất trí để anh M nộp thay số tiền án phí mà chị D phải nộp là 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Tổng cộng anh M phải nộp là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận anh Hoàng Ngọc M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Hoàng Ngọc M số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001042 ngày 21/02/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã S, thành phố L, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THA dân sự thành phố L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(*Đã ký tên, đóng dấu*)

Nguyễn Bích Nga